

Cetus VDL

Dầu máy nén hiệu năng cao



Mô tả sản phẩm

Cetus VDL là dầu bôi trơn máy nén hiệu năng cao được lên công thức với Công nghệ VARTECH, pha trộn từ dầu gốc parafin chất lượng cao và hệ phụ gia đặc biệt được thiết kế để tăng cường khả năng chống oxy hóa, chống ăn mòn và kiểm soát cặn vecni.

Sản phẩm được thiết kế đặc biệt cho máy nén khí, đặc biệt là máy nén khí di động hoặc cố định kiểu quay, cánh gạt, trục vít và piston.

Ưu điểm và tính năng sản phẩm

Ưu điểm

Giảm chi phí bảo dưỡng và thời gian dừng máy

Công nghệ VARTECH làm giảm sự hình thành cặn vecni để giúp duy trì hiệu suất, độ tin cậy và năng suất cao nhất trong suốt thời gian sử dụng dầu. Công nghệ này giúp giảm sự tích tụ cặn bẩn có hại trên các khu vực quan trọng như van và ổ trục, do đó duy trì hiệu suất máy nén trong điều kiện vận hành khắc nghiệt.

Tăng cường bảo vệ máy

Khả năng ức chế ăn mòn hiệu quả giúp bảo vệ chống lại gỉ sét và ăn mòn do nhiệt độ vận hành cao hoặc độ ẩm xâm nhập vào hệ thống, đặc biệt là trong quá trình tắt máy và vận hành không liên tục.

Hoạt động tin cậy

Khả năng kháng oxy hóa và ổn định nhiệt vượt trội giúp kéo dài tuổi thọ dầu, chống phân hủy dầu ở nhiệt độ khí nén cao với khả năng hình thành cặn tối thiểu.

Tính năng

Cetus VDL mang lại khả năng chống oxy hóa ổn định ở nhiệt độ cao và được thiết kế để giảm sự hình thành cặn bám trên máy nén trục vít và piston. Công thức tiên tiến mang lại khả năng chống ăn mòn tuyệt vời, ức chế bọt và hiệu suất chịu áp suất cực cao, để đảm bảo hiệu suất đáng tin cậy trong suốt thời gian sử dụng.

Cetus VDL cung cấp hiệu suất tách nhũ tương và giúp giảm thiểu lượng khí bị xâm nhập, đây là nguyên nhân làm giảm độ dày màng bôi trơn và có khả năng dẫn đến hiện tượng xâm thực khí trong bơm.

Cetus VDL

Dầu máy nén hiệu năng cao



Ứng dụng

Cetus VDL được khuyến nghị sử dụng cho:

- Máy nén ly tâm và máy nén piston một cấp hoặc nhiều cấp, và máy nén trục vít ngập dầu
- Máy nén không khí, khí thiên nhiên nén (CNG) và khí trơ kiểu piston một cấp hoặc nhiều cấp
- Máy nén tĩnh tại, bán di động và di động
- Hệ thống bôi trơn kiểu bể dầu và tuần hoàn cho các loại ổ trục, bánh răng tải nhẹ, bơm chân không (bao gồm bơm chân không kiểu quay được sử dụng trong ngành chăn nuôi bò sữa), máy công cụ (bao gồm các bộ phận điều khiển bằng máy tính), băng tải, động cơ điện và bơm thủy lực áp suất thấp đến trung bình khi không yêu cầu dầu chứa phụ gia chống mài mòn.

Không khuyến nghị sử dụng trong máy nén khí thở.

Tiêu chuẩn hiệu năng

Tiêu chuẩn hiệu năng

Cetus VDL đạt các tiêu chuẩn

- DIN 51 506: VDL (ISO 32, 46, 68, 100, 150)
- ISO 6743-3: ISO-L-DAG, DAH (ISO 32, 46, 68)
- ISO 6743-3: ISO-L-DAA, DAB (ISO 100, 150)
- ISO 6743-3: ISO-L-DGA (ISO 32, 46, 68, 100, 150)
- ISO 6521-1: ISO-L-DAA, DAB (ISO 32, 46, 68, 100, 150)
- GB 12691: L-DAA, L-DAB (ISO 32, 46, 68, 100, 150)

Cetus VDL phù hợp sử dụng cho

- Máy nén khí Atlas Copco (ISO 46, 68)
- DongHwa Pneutec (ISO 100)
- Máy nén khí Hamworthy (ISO 100)
- Máy nén piston Hatlapa, W-type, L-type, V-line (ISO 100)
- Máy nén khí Howden (ISO 100)
- Máy nén khí Kaeser (ISO 46)
- Máy nén khí Kaishan (ISO 46)
- Máy nén khí Sauer (ISO 100)
- Máy nén khí piston Sperre, Classic 30 bar (ISO 100)
- Máy nén khí piston Tanabe Pneumatic Machinery (ISO 100)
- Máy nén khí trục vít Tanabe Pneumatic Machinery (ISO 32, 46, 68)
- Máy nén khí Teikoku

Cetus VDL

Dầu máy nén hiệu năng cao



Thông số kỹ thuật

CETUS VDL	KẾT QUẢ				
	32	46	68	100	150
Cấp độ nhớt ISO	32	46	68	100	150
Mã sản phẩm	540621	540622	540623	540624	540625
Độ nhớt,					
mm ² /s @ 40°C	32	46	68	100	150
mm ² /s @ 100°C	5.5	6.9	8.9	11.5	15.0
Chỉ số độ nhớt	108	106	104	103	100
Điểm chớp cháy, COC, °C	220	236	248	258	284
Điểm rót chảy, °C	-36	-36	-36	-34	-27
Màu sắc	1	1	1	1	2
Chỉ số a-xít TAN, D974, mg KOH/g	0.17	0.17	0.17	0.17	0.17
Ăn mòn đồng, 3 giờ ở 100°C	1b	1b	1b	1b	1b
Tỷ trọng, 15°C, kg/L	0.86	0.87	0.87	0.87	0.88
Chống tạo bọt, Seq I ml/ml	0/0	0/0	0/0	0/0	0/0
Độ bền ôxy hóa RPVOT, phút	1800	1800	1800	1800	1000
Tài FZG	12	12	12	12	12

Bảng dữ liệu Sản phẩm này được biên soạn với tinh thần trung thực, căn cứ trên các thông tin tốt nhất có được tại thời điểm phát hành. Mặc dù những số liệu đưa ra trên đây là tiêu biểu nhưng vẫn có thể có sai số nhỏ, không ảnh hưởng đến hiệu năng của sản phẩm. Khách hàng có trách nhiệm sử dụng sản phẩm đúng với các ứng dụng đã chỉ định. Phát hành bởi Chevron Lubricants: Châu Á Thái Bình Dương

MÔI TRƯỜNG, SỨC KHỎE và AN TOÀN. Thông tin về các vấn đề này có trong Phiếu An toàn Hóa chất (MSDS) và Tài liệu hướng dẫn an toàn cho sản phẩm. Khách hàng nên tham khảo các tài liệu này và tuân thủ các hướng dẫn và quy định của luật pháp về sử dụng và thải bỏ dầu nhớt. Để có Phiếu MSDS hãy vào trang web: [Trang thông tin sản phẩm](#).

Tài liệu kỹ thuật sản phẩm (PDS) này được biên soạn cho khu vực Châu Á Thái Bình Dương dựa trên thông tin tốt nhất hiện có tại thời điểm phát hành. Thông tin cụ thể được đưa vào có thể không phản ánh trực tiếp thị trường hoặc các điều kiện và có thể khác nhau. Để có thông tin cập nhật nhất, cụ thể theo quốc gia, vui lòng liên hệ với trung tâm dịch vụ khách hàng tại quốc gia của bạn.

[Truy cập trang thông tin sản phẩm >](#)

CETUS-VDL/AP/PDS_V1_10/01/2024



Sản phẩm của Chevron - Hoa Kỳ

© 2024 Chevron Products Company. Asia-Pacific.

Bản quyền được bảo hộ.